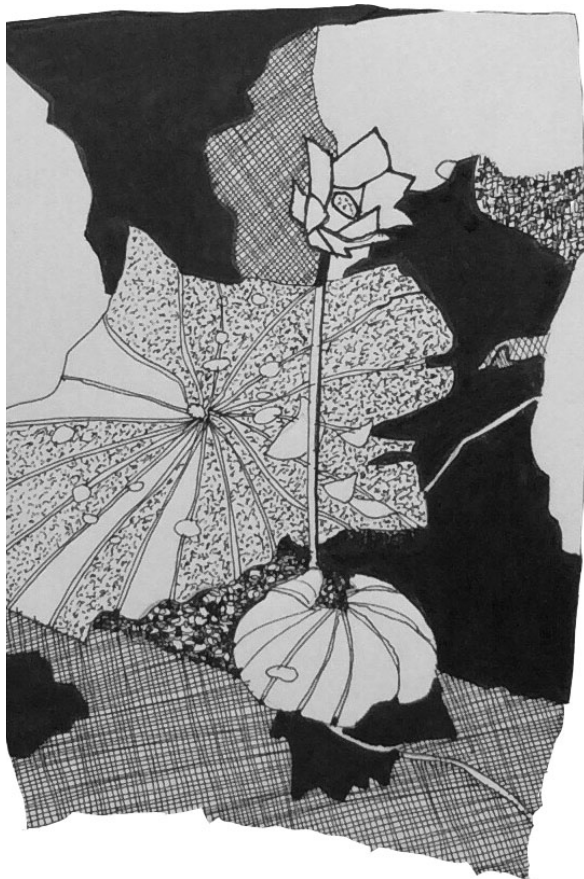


TÂM VÀ THỨC

Quách Hiệp Long



I . TÂM LÀ CAO ĐÀI

1. Chữ TÂM là chốn Cao Đài.

- Đức Vạn Hạnh Thiền Sư đã dạy:

*"Chữ TÂM là chốn Cao Đài,
Không phân tả hữu là ngai Thượng Hoàng."¹*

- Đức Quan Âm Bồ Tát cũng dạy:

*"Tâm người là một Cao-Đài,
Là tiểu Thiên-Địa, Tam tài chí linh."²*

- Và Đức CHÍ TÔN đã phán: *"THẦY là các con, các con là THẦY"*.

Bên trong mỗi người có Thầy, có Thượng Đế ngự trong tâm hay Cao Đài nội tại.

2. THIÊN NHÃN LÀ THẦY, LÀ TÂM LINH, LÀ THẦN CỦA MUÔN LOÀI

Vào bên trong Thánh thất Cao Đài, đến chánh điện đánh lễ Đức CHÍ TÔN và các Đấng Thiêng Liêng, nhìn lên Thiên bàn, chúng ta thấy gì? – Chúng ta thấy Thiên Nhãn là biểu tượng của Thầy, của Thượng Đế, là Thần của vũ trụ và muôn loài vạn vật, cũng là tâm linh con người, *"(...) Các con phải biết rằng Trời là Lý thì Lý ấy rất thông linh bao quát càn khôn thế giới. THẦY đâu phải có xác phàm như các con mà tạo hình thể như các con, nên chi thờ Thiên Nhãn là thờ THẦY.*

Tại sao Thiên Nhãn là THẦY? THẦY có dạy trước:

*"Nhãn thị chủ tâm,
Lưỡng quang chủ tế,*

1. Trúc Lâm Thiền Điện, 11-05-1970

2. Minh Lý Thánh Hội, 03-09-1974

Quang thị thần,
Thần thị Thiên,
Thiên giả ngã dã.”

Nhãn là trái tim của con người. Trái tim ấy là Tạo Hóa tức là Thần mà Thần là cái lý hư vô. Lý hư vô ấy là Trời vậy.

Người tu hành chừng nào luyện tinh hóa khí, luyện khí hóa thần, luyện thần huồn hư, luyện hư huồn vô thì Huyền Quan nhứt khiếu ấy mở hoá ra.

Huyền Quan nhứt khiếu ấy là chi? Là Thiên Nhãn vậy. Nó ở ngay Nê Huồn cung, gom trọn chơn dương chánh đạo. Hai con mắt của các con là nhục nhãn, tức là âm với dương, thì cũng như Thái Cực là Thiên Nhãn, còn lưỡng quang là nhật nguyệt hằng soi sáng khắp càn khôn, cứ tuần huồn mãi, hết ngày đến đêm, hết đêm kể ngày, không bao giờ dứt sự hành tàng của Tạo Hóa.

THI

Luyện thuốc kim đơn rõ Đạo màu,
Thành Tiên tác Phật tại song mâu;
Âm dương toàn ẩn cơ tại mục,
Thần khí thông linh tại thượng đầu.”³

Đức Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn (1843 – 1913) đã dạy:

“... Cao Đài là tâm của vũ trụ, là thần, là gốc của con người. Cái có tên mà không tên, vì muôn loài vạn vật trạ bởi đó, mà đó không bởi đó sanh. Chính tên Cao Đài cũng chỉ tạm mượn để chỉ cái gốc của con người, cao quý nhứt mà con người gọi là tâm linh, là nê huồn, là ngọc châu viên giác, liên hoa cung.”⁴

3. Đại Thừa Chơn Giáo, bài CÁCH THỨC THỜ PHƯỢNG, tr 226, Nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội 2011.

4. Cơ quan Phổ thông Giáo lý Đại Đạo, 05-10-1983.

3. CAO ĐÀI ĐI LỄ CHỮ TÂM (心) DÂNG TAM BỬU



Đây là một đặc điểm của đạo Cao Đài. Chính đức CHÍ TÔN đích thân giảng diễn nhập xác dạy chư Tiên Khai cách đi Lễ chữ Tâm có ghi lại trong quyển Thánh Ngôn Hiệp Tuyển I, Tòa Thánh Tây Ninh:

18-5-Bính Dần. 27-6-1926

“Cười...

Bản, đứng dậy. Thầy vẽ đi chữ Tâm là sao, rồi Thầy mới dạy tiếp đặng.

(Phết trước mấy dấu ngón chơn mặt, giơ lên, phết qua một cái đặng làm cái chấm... Đứng hai chơn cho ngang nhau... Con phết đi, đứng thụt lại.)

Cư⁵, con đi cho nó coi con.

Các con coi Thầy đi đây nè.

Hiếu lấy nước, con.

Con đi thế nào thành hai chữ Tâm lộn ngược như vậy.

Cư đi trúng, đi lại nữa con.

Cư, giỏi con, phải vậy, như con muốn cho ra bộ lịch sự, thì khi

5. Là Đức Tiên Bối **Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư**.

chấm gót, con nhún bộ xuống một chút.

Cười...”

Giỏi, Bản... Thầy tiếp.

Đọc lại Nghĩa.”⁶

II. THỨC - LỤC THỨC - BÁT THỨC - TỨ TRÍ

1. Thức Theo Phật Học Từ Điển

Thức Vijnânâ (scr.) – Conscience (fr.) Dùng như động từ, thức nghĩa là: biết, (tiếng Pháp: Connaître) như: tri thức, thức tức mạng. Dùng như danh từ, thức nghĩa là tâm thức, trí thức, cái tánh hay biết. Thức là một Uẩn trong *Ngũ Uẩn* (Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức). Thức là một nhân duyên trong *Thập Nhị Nhơn Duyên*⁷, chính cái thức vào thai của bà mẹ, rồi lần lần mới có đủ đầy hình tượng của đứa hài nhi.

Cũng có nghĩa là “Sự hay biết”, “Tánh hay biết”. Tiếng Pháp là Connaissance. Như *Lục Thức* (Sáu Thức). Trong Lục Thức, *Ý Thức* là thức chúa tể. Trong **Bát Thức**, A-lại-Da Thức là thức chúa tể.

Tâm-Thức: *Tâm* (tiếng Pháp: l’âme; l’esprit) là toàn thể tinh thần, sự sống về phần hồn. *Thức* (tiếng Pháp: la conscience), sự

6. Trích *THÁNH NGÔN HIỆP TUYẾN*, Toà Thánh Tây Ninh.

7. Mười hai cái nhơn duyên, cũng viết là “*Thập nhị duyên khởi*”: 1. *Vô minh*; 2. *Hành*; 3. **Thức**; 4. *Danh sắc*; 5. *Lục nhập*; 6. *Xúc*; 7. *Thọ*; 8. *Ái*; 9. *Thủ*; 10. *Hữu*; 11. *Sanh*; 12. *Lão* (tử). Chính 12 cái nhơn duyên này níu kéo nhau từ đời vô thủy (quá khứ) đến nay (hiện tại) và mãi về sau (tương lai), nên con người luân hồi mãi trong sáu nẻo, có vui, có buồn, có khổ, có sướng lẫn lộn nhau nhưng sự buồn khổ đau đớn thì có phần lẫn hơn. Nhà đạo tham thiền mà diệt sạch mười hai nhân duyên ấy, thì đắc Đạo, dứt đường sanh tử, luân hồi.

nhận biết là một phần trong những phần của tâm. Chúng ta chỉ có một cái tâm, cái Tâm ấy có nhiều cái thức, như thức của mắt, thức của tai, thức của mũi v.v.

Theo giáo lý nhà Phật, Tâm thức *khi thì có hai nghĩa*: tâm và thức; *khi thì có một nghĩa*, tức là tiếng đôi Tâm-thức (danh từ kép) để gọi cái tinh thần, tâm não.

Lại nữa, tâm và thức là những chữ đồng nghĩa [đồng nguyên gốc xuất xứ nên có liên quan với nhau], cho nên lúc hành văn, khi thì người ta dùng chữ tâm; khi thì người ta lại dùng chữ thức. Vậy khi đọc kinh điển, mình nên hiểu ý mà không nên chấp chữ.

2. Bát Thức Là gì?

Tám thức của con người, gồm 5 thức hữu vi, hữu thể do 5 giác quan trong thân (mắt, tai, mũi, miệng và thân) gặp cảnh đời mà phát sanh ra nhờ giác quan thứ 6 là Ý THỨC phân biệt mà biết sắc, tiếng, mùi, vị, cứng mềm. Ý thức chuyển tất cả qua thức thứ 7 là MẠT NA THỨC là thức chấp có TA, nên ưa phân biệt, xét đoán, chọn lựa, khen chê, chấp nhứt. Hai thức này thuộc về **NHÂN**. Sau rốt tất cả các việc tốt xấu, lành dữ, lớn nhỏ, trắng đen đều dự trữ hết vào thức thứ 8 là A LẠI DA THỨC để chứa trữ vĩnh viễn, nên nó còn có tên là HÀM TÀNG THỨC hoặc NHƯ LAI TẠNG tại triền (kho chứa trữ dữ liệu) hoặc BẠCH TẠNG THỨC,

THÍCH	ĐẠO	NHO
- Vô Thân (Ngã tướng)	- Vô ký	- Vô ngã
- Vô Pháp (Nhơn tướng)	- Vô công	- Vô nhơn
- Vô Tánh (Chúng sanh tướng)	- Vô danh	- Vô ý
- Vô Tâm (Thọ giả tướng)	- Vô vi (dục)	- Vô cố

thức này thuộc về **QUẢ**. Ba thức sau (6, 7, 8) là thức vô vi (vô hình) không thấy được, riêng A Lại Da là kho chứa các chủng tử thì lưu truyền từ đời này sang đời khác không dứt, nên được gọi là **THÁI CỰC** nữa. Tám thức này đều làm nhân quả cho nhau mà chuyển biến vô cùng! Nhưng đây chỉ dùng tên và lời nói đặt ra, chớ kỳ thiệt các thức này không có thật Tánh.

Người tu hành phải gom 8 thức lần lên chỉ còn lại **TỨ TRÍ**. Quá trình chuyển Thức thành Trí được biểu hiện như sau:

Năm Thức đầu: Nhãn, Nhĩ, Tỉ, Thiệt, Thân được chuyển thành **Thành Sở Tác Trí**, cũng gọi là **Thành Sự Trí**: Trí giúp người hoàn thành tất cả mọi việc mà không tạo Nghiệp (Karma), đó là hành động xuất phát từ một tâm đã chứng ngộ của chính bản thân và các Pháp.

Ý thức chuyển thành **Diệu Quan Sát Trí**: Trí giúp người ta biến chuyển khả năng phân biệt thị phi bằng trí thức bình thường thành trí huệ siêu việt, tùy cơ ứng biến, làm việc đúng thời điểm, địa điểm, không cần dụng công.

Mạt Na Thức chuyển thành **Bình Đẳng Tánh Trí**: Trí giúp con người thấy rõ sự bình đẳng giữa mình và chúng sanh. Tinh thần từ bi, bình đẳng của đạo Phật cũng xuất phát từ ý nghĩ tội nghiệp, đáng thương như cách nhìn của một người từ trên nhìn xuống.

A Lại Da Thức chuyển thành **Đại Viên Cảnh Trí**: Trí như một tấm gương lớn, trí giúp người nhìn vạn vật với một tâm thức bình đẳng, như thị, vô phân biệt, cảm nhận vạn vật với mỗi sắc thể riêng như nó đang có. Trí này được ví như một tấm gương, vì một hạt bụi ở ngay trước nó cũng không bỏ qua hình ảnh, nhưng nếu hạt bụi này bay đi qua gương, thì gương không

lưu lại dấu vết.

(Theo Đạo Học Tự Điển 2006, Minh Lý Đạo, Trường Định)

Đức Ngọc Lịch Nguyệt cũng đã dạy:

*"Nguyện sám hối mê làm từ thuở,
Nguyện giải trừ tháo gỡ tiền khiên;
Bấy lâu nghiệp **thức** di truyền,
Dầu cho vạn pháp cũng tuyền vô minh.
Nguyện hành đúng Công Trình Luyện Kỹ,
Chuyển **thức** thành **huệ trí** tu công;
Ma Ha rửa sạch bợn lòng,
Diệt trừ tứ tướng 8, dị đồng khác sai."*⁹

Trong con người thân xác và tình thức che đậy chơn tâm, làm ta thấy sai biệt là do vọng thức. Thánh nhân là bậc đã làm chủ được bản thân và chế ngự thất tình, lục dục. Cho nên nói: *"Thánh nhân là cái Đạo hữu hình, nhờ đó mà người ta biết đến cái Đạo vô hình của Trời Đất."*¹⁰ Diệt trừ tứ tướng là:

III. THÁNH GIÁO CỦA ĐỨC BÁC NHÃ THIÊN SƯ:

Bác Nhã tại Không Môn,

*(...) Hôm nay, Bần Tăng nói sơ cho chư Thiên ân suy gẫm: "**TÂM và THỨC**".*

8. Tứ Tướng: Bốn thứ sắc tướng trong Đời: Ly (chia lìa), Hợp (hội hợp), Vi (trái), Thuận (xuôi) – Theo Đạo là : Sanh, Lão, Bệnh, Tử (Thành, Trụ, Hoại, Không) – Ngã tướng, Nhơn tướng, Chúng sanh tướng và Thọ giả tướng – Tham, Sân, Si, Ái là Tứ chủng tướng (4 nghiệp dữ).

9. Cơ quan Phổ thông Giáo lý Đại Đạo, 28-04-1985

10. *Đạo Học Chí Nam*, ấn bản điện tử 2011, trang 75.

THÍCH	ĐẠO	NHO
- Vô Thân (Ngã tướng)	- Vô kỹ	- Vô ngã
- Vô Pháp (Nhơn tướng)	- Vô công	- Vô nhơn
- Vô Tánh (Chúng sanh tướng)	- Vô danh	- Vô ý
- Vô Tâm (Thọ giả tướng)	- Vô vi (dục)	- Vô cố

“Tâm” thì như như bình đẳng, còn “Thức” thì vọng động, phân chia. Muốn kiếm Tâm, không thể rời khỏi Thức mà được. Mà khi vào trong biển Thức thì Thức lại làm cho loạn Tâm. Bây giờ phải làm sao đây?

Một khi vọng che Tâm thì toàn Tâm là Thức. Tình người ngăn cửa Trí, toàn trí là tình. Bởi nói khi mắt bệnh thì ngàn hoa đốm rối loạn trong hư không; bệnh hết mắt vẫn còn, hoa đốm sạch thì hư không trong. Tình hết thì trí sáng, Thức chuyển thì Tâm hiện.

*Tóm lại, Tâm là tuyệt đối, ngoài sự đối đãi. Người thấy được Tâm thì không bị tình thức nhiễu loạn, không còn vướng mắc vào mọi sự, mọi vật, mà sự vật nào cũng là Tâm. Nên Phật dạy: **“Tam giới duy Tâm, vạn Pháp duy Thức”**.*

Thấy được Tâm, rõ được Thức thì Thức là Tâm, mà Tâm là Thức; cảnh là Tâm, Tâm là cảnh. Không gì ngoài tâm mà có, không gì có mà không phải Thức, mà Thức là hư vọng, là huyền hóa, là không thực.

Thấy được chơn tướng của chư Pháp thì Danh tướng là Như như. Như nói: “Chơn thức là Như Lai tạng tâm, Như Lai tạng bất giác mà có hiện thức. Hiện thức là A Lại Da Thức. Trong hiện thức mới có phân biệt sự thức là bảy thức trước.

Chơn thức ví như gương, phân biệt sự thức là sự vật hiện trong

ánh sáng của gương, thì hiện thức hay phân biệt sự thức cũng là Tâm. Tâm ở trong thức, thức ở trong tâm, thì tự tánh nguyên thanh tịnh không hề biến đổi, dẫu luân chuyển trong biển Thức, sanh tử mà không hề sống chết.

Vì vậy nói: “Tam giới duy Tâm, vạn Pháp duy Thức” là nói: Tâm, Ý và Ý thức là ba cái vọng thức, không phải Tâm, nhưng cũng do Tâm. Vì vậy mà diệt được cái tướng của Thức, nào phải diệt cái thể của Thức. Thể của Thức là Tâm. Bởi nên Tâm biến thành Thức mà người tự chấp lấy Thức làm Tâm mà quên Chơn Tâm, nên kẹt trong duyên vọng sự tướng.

Bây giờ nói đơn giản là ai nấy đã tu **“KHÔNG MÔN BÁC NHÃ”** thì nên thấy sự vật là Tâm mình hiện ra. Đã Tâm mình hiện ra thì nó là mình, thì không nên phân biệt, cân đo, lấy bỏ, ghét thương, nên hư. Nên hiểu được như thế thì Tâm mình vắng lặng: Danh tướng là Chơn như, Vọng tướng là Chánh trí, mới nói Phiền não là Bồ đề. Để làm chi?

Để cho chúng ta thấy nguyên Tâm là thanh tịnh, vì mê chỗ nguyên Tâm mà thành vọng thức, mà vọng Thức thì hay phân biệt. Thức đã sanh ra các Pháp, mà lại bám theo các Pháp làm chỗ nương. Nên khuyên các hiền muốn nhập Chơn Không thì phải lấy Tánh ban đầu là “Không”. Trở về chỗ Không là thấy được vạn pháp đều hư dối, lòng không chấp trước.

Thôi nói nhiều càng khó hiểu đạt! Ráng lo trau sửa tâm tình. Đừng chấp có, chấp không, chấp thường, chấp đoạn. Đừng mong tâm thương ghét, được mất, thân sơ.

Cứ điềm đạm, thung dung. Mỗi lúc tình thức dấy lên thì mau mau chuyển nó trở về nơi vô tư bình đẳng. Cứ như vậy ngày nào giờ nào cũng quán sát, đề phòng mọi vọng động, đừng cho nghĩ

trái với tự Tâm, xa nơi cội nguồn thanh tịnh.

Lo làm sao lòng được bình thản, mắt cứ thấy, tai cứ nghe, miệng cứ nói, mũi cứ ngửi, không để ý phân biệt, để ý chen vào mọi sự, trợ giúp cho sự sự thêm duyên gây tình mận lạt. Đó là Tâm bình, hạnh trực, đó là Tánh toàn viên! (...)"¹¹

KẾT LUẬN

"Đường phân bốn không ngoài Đại Đạo,

Nẻo về nguyên do Lão Chủ Ông;

Chủ ông là cái tấm lòng,

Lòng người giác ngộ cộng thông Đất Trời.

Muốn được vậy cấp thời tu tỉnh,

Muốn quay về chốn chính sửa đang,

Tâm trần vướng mắc rộn ràng,

Rút gươm thần huệ đoạn phăng cho rời!"¹²

Tam Kỳ tận độ, chư Thiên ân, hiền đệ, hiền muội thiếu công, thiếu đức, thiếu tài, cơ hội Thiêng Liêng tạo thành để cho mọi người được bồi công lập đức với tài năng hữu hạn thì chớ nên quên lúc ban đầu khởi hành như thế nào để đặt lại cho chính mình một tâm chí kiên trì ngược dòng về bến giác.

Đại Đạo vô cùng để bước đi,

Chuyên tâm sẽ ngộ được huyền vi;

Hư linh bất muội từ nguyên thủy,

Chớ để luân hồi chịu khổ nguy!"¹³

11. Trích Thánh giáo của Đức Bác Nhã Thiềm Sư. Lời Dạy Thiêng Liêng, Minh Lý Đạo, 2009, trang 223-224.

12. Thánh giáo Đức Đông Phương Chưởng Quán.

13. Đức Thái Thượng Lão Quân, CQPTGL, Rằm tháng 2 Mậu Ngọ (22-03-1978).

Và sau đây là lời THẦY dạy cho một vị đạo hữu tại đàn Chiêu Minh Long Ẩn, chúng ta có thể áp dụng cho chính mình trên đường tu học:

**“Ngày đêm tưởng niệm CAO ĐÀI,
Bớt nghe, bớt thấy, bớt hoài mới nên.”**

Thánh Thất Paris

Quách Hiệp Long

21-11-2021

PHỤ CHÚ:

Sự nhận biết của Tâm qua lục căn, nhận biết, hiểu biết khi đối với lục trần. Theo Đạo **mỗi loài đều có cái thức riêng biệt** được kết cấu từ vô thi dĩ lai ngâm chứa đủ các cảm tướng ghi nhớ qua nhiều đời được chấp chứa, chồng chất và xuyên vào không gian, nên được gọi là *Thức Lưu Truyền*.

1. **Thức Lưu Truyền:** Thức này lồng vào thân người, kết hợp với thức di truyền và tập truyền, thành ra bà con nhà Thức ngày càng thêm đông.

2. **Thức Di Truyền:** Theo dòng hệ tộc mà chảy theo Thất Tổ Cửu Huyền. Tinh khí cha mẹ cấu nên hình người là giọt máu Thức chảy ngầm trong thân thể. Nếu giọt máu ấy là nguồn trong sáng thì con người sinh ra được khôn lành. Bằng như đục thì trở nên ngây dại, chậm chạp.

3. **Thức Tập Truyền:** Các thực vật và thú vật khi ta ăn chúng nó vào mình, sinh tố tế bào của các vật đó đã trộn lộn vào máu huyết nơi thân ta, thì bề đảng của Thức lại được kết nạp mỗi ngày mỗi đông, càng mạnh, nên có thể làm ngăn ngại cho tự Tánh bớt phần linh động tự do cho đến lúc bỏ xác thân này. Giống thức này lưu truyền qua nhiều kiếp, lũy tiến nên loài nào

cũng có sẵn khi sanh ra đời: người, động vật, thực vật...

Thức tạo nên sự chủ động sinh hoạt cho mọi loài, bên cạnh có ý (động cơ của Tâm) thức mới lanh lợi, chủ động, linh hoạt hơn: lành, dữ, tốt, xấu nên “*Công vi thủ, Tội vi khô*”. (Theo Đạo Học Tự Điển 2006, Minh Lý Đạo, Tường Định)

Tâm Chí Thành & Tâm Thanh Tịnh:“... *chư hiền đệ, hiền muội trong nhiều cấp bậc mà **chỗ diệu dụng** chỉ do **tâm chí thành** nhất tề tuân Thánh ý, dầu bị sự kháo thí cũng cố gắng vượt qua. Vượt qua rồi phải giữ **tâm thanh tịnh** thì Trời Đất mới quy về. Trời Đất quy về thì chư tà bất cảm phạm (...)*

*Trong xét tâm mình **không có Tâm,***

*Lực **Thần** diệu dụng mới tinh thâm;*

Ví bằng một niệm còn sanh móng,

Niệm ấy diệt trừ lý Đạo thâm.”¹⁴

14. Đức Đông Phương Lão Tổ, Minh Đức Tu Viện, 11/07/1976 (Rằm tháng 6 Bính Thìn), khóa Tu Hạ Chí.